

KẾ HOẠCH

**thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 22/8/2026 của Bộ Chính trị
về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới**

Thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 22/8/2026 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch Việt Nam trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới (*viết tắt là Nghị quyết số 26-NQ/TW*), Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, tuyên truyền, cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 26-NQ/TW. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân về vai trò của du lịch trong phát triển kinh tế - xã hội; từng bước đưa du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng, hướng tới là ngành kinh tế mũi nhọn, có tính lan tỏa cao, đóng góp ngày càng lớn vào tăng trưởng kinh tế của thành phố.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW; chủ động huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng và phát triển du lịch trong kỷ nguyên mới. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các tồn tại, hạn chế.

- Phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của thành phố để phát triển du lịch. Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư về du lịch để có sự đột phá về kinh tế. Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu đã đặt ra.

2. Yêu cầu

- Công tác tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW phải được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc, thực chất và hiệu quả, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nghị quyết, kết luận, chương trình, kế hoạch, đề án của thành phố về phát triển du lịch, gắn với phát triển kinh tế - xã hội.

- Các cấp ủy đảng từ thành phố đến cơ sở bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu trong Nghị quyết số 26-NQ/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy; căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương, cơ sở và chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị để chủ động lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch cụ thể, thiết thực, khả thi, bảo đảm hiệu quả và tiến độ đề ra.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy truyền thống văn hiến, cách mạng và những giá trị đặc sắc của vùng Kinh Bắc; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân để phát triển du lịch nhanh, bền vững. Đến năm 2030, du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng hướng tới trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; xây dựng Bắc Ninh trở thành trung tâm du lịch văn hóa - di sản - nghỉ dưỡng của vùng Thủ đô và Đồng bằng sông Hồng; từng bước hình thành điểm đến du lịch sinh thái, trải nghiệm nông nghiệp - cộng đồng - làng nghề, dịch vụ mua sắm chất lượng cao; giàu bản sắc, văn minh và hiện đại.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

- Định vị thương hiệu du lịch “Bắc Ninh - Miền di sản”, trung tâm du lịch văn hóa - di sản - nghỉ dưỡng của vùng Thủ đô và Đồng bằng sông Hồng.

- Tiếp tục bảo tồn và phát huy hiệu quả các giá trị văn hóa đặc sắc vùng Kinh Bắc - Bắc Ninh, đưa các giá trị di sản văn hóa trở thành nguồn lực nội sinh phục vụ phát triển du lịch bền vững, trong đó, lấy du lịch văn hóa - di sản làm sản phẩm chủ đạo. Chuyển đổi trải nghiệm du lịch di sản từ “tham quan” sang “tương tác”. Hình thành cơ sở dữ liệu di sản - du lịch dùng chung cấp tỉnh.

- Hình thành 04 không gian phát triển du lịch trọng điểm; phát triển hệ thống sản phẩm du lịch đa dạng, có bản sắc, giá trị gia tăng cao; phân đầu hình thành từ 02 - 03 sản phẩm du lịch đặc trưng mang thương hiệu của Bắc Ninh và các tuyến du lịch liên kết với vùng Thủ đô và các địa phương.

- Thu hút các nhà đầu tư chiến lược, hình thành các khu du lịch, tổ hợp vui chơi giải trí và dịch vụ mua sắm chất lượng cao tại các khu vực có tiềm năng như khu vực sân bay Gia Bình, các phường Bắc Giang, Kinh Bắc, Võ Cường, Vũ Ninh, Từ Sơn... Đẩy mạnh xã hội hóa, tập trung huy động nguồn lực từ các nhà đầu tư chiến lược để xây dựng hạ tầng đồng bộ; các tổ hợp dịch vụ vui chơi giải trí chất lượng cao, quy mô lớn; hệ thống các khu du lịch sinh thái, nhà hàng, trung tâm thương mại cao cấp, sân golf, công trình văn hóa, thể thao gắn với du lịch. Phát triển đa dạng loại

hình cơ sở lưu trú du lịch, phân đầu thu hút đầu tư, phát triển thêm ít nhất từ 02 - 03 khách sạn, khu nghỉ dưỡng cao cấp đạt tiêu chuẩn 4 - 5 sao. Chuẩn bị điều kiện để hình thành ít nhất 01 khu du lịch quốc gia, 02 khu du lịch cấp tỉnh.

- Hình thành hệ sinh thái du lịch thông minh trên phạm vi toàn thành phố; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, năng lực xúc tiến quảng bá và chất lượng trải nghiệm của du khách trên nền tảng công nghệ số. Phân đầu 100% khu, điểm du lịch trọng điểm ứng dụng công nghệ số trong quản lý, vận hành và xúc tiến quảng bá; 80% khu, điểm du lịch triển khai hệ thống thuyết minh thông minh, thuyết minh số đa ngôn ngữ; 100% cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch tham gia nền tảng số, ứng dụng thanh toán điện tử.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại; xây dựng môi trường du lịch văn minh, thân thiện và an toàn; nâng cao đóng góp của du lịch đối với tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm và nâng cao đời sống của Nhân dân. Số lượt khách du lịch tăng khoảng 10 - 12%/năm, đến năm 2030 lượt khách du lịch đạt trên 10 triệu khách/năm, trong đó khách quốc tế đạt trên 1 triệu lượt khách.

2.2. Đến năm 2045

Du lịch Bắc Ninh trở thành động lực thúc đẩy thương mại, dịch vụ và các ngành, lĩnh vực khác, góp phần quan trọng hình thành cơ cấu kinh tế hiện đại dựa trên nền tảng tăng trưởng xanh, bền vững; chú trọng phát triển du lịch văn hóa, du lịch thể thao giải trí (golf), du lịch nghỉ dưỡng; đẩy mạnh ứng dụng thành tựu của cuộc cách mạng số và trí tuệ nhân tạo để hiện đại hóa, chuyên nghiệp hóa hoạt động du lịch trên cơ sở bảo tồn và làm nổi bật các giá trị truyền thống vùng Kinh Bắc.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong phát triển du lịch

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Nghị quyết số 26-NQ/TW để các cấp, các ngành và Nhân dân nhận thức rõ du lịch là ngành kinh tế dịch vụ tổng hợp, có tính liên ngành, liên vùng, xã hội hóa cao và nội dung văn hóa sâu sắc; có khả năng đóng góp lớn vào phát triển kinh tế, tạo nhiều việc làm, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tạo động lực cho các ngành, lĩnh vực khác phát triển, đem lại hiệu quả nhiều mặt về kinh tế, văn hóa, xã hội, chính trị, đối ngoại, an ninh, quốc phòng.

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy của các cấp ủy đảng, chính quyền và hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở về phát triển du lịch theo quy luật kinh tế thị trường, coi nhiệm vụ phát triển du lịch là một trong các nhiệm vụ trọng tâm, là sự nghiệp chung của toàn Đảng bộ, các cấp chính quyền và toàn xã hội. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị liên quan đối với kết quả phát triển du lịch, tạo đột phá tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình phụ trách. Tập trung

phát triển các ngành, lĩnh vực tạo tiền đề cho du lịch phát triển, đồng thời du lịch là động lực lan tỏa phát triển các ngành, lĩnh vực liên quan. Chú trọng liên kết giữa du lịch với các ngành khác trong chuỗi giá trị, gắn với phát triển xanh, bền vững và phương châm *“lấy trải nghiệm của khách du lịch làm trung tâm”*.

- Nâng cao ý thức của người dân, doanh nghiệp và cộng đồng trong xây dựng, bảo vệ hình ảnh, môi trường, góp phần phát triển du lịch bền vững. Xây dựng Bắc Ninh trở thành điểm đến du lịch *“an toàn, thân thiện, xanh và bền vững”*.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư về tầm quan trọng của phát triển du lịch. Từ đó có hành động cụ thể, tích cực tham gia trong phát triển du lịch, đem lại hiệu quả nhiều mặt về kinh tế, văn hóa, xã hội, chính trị và đối ngoại; bảo vệ hình ảnh, uy tín thương hiệu của du lịch Bắc Ninh. Xây dựng văn hóa của người dân vùng du lịch theo phương châm *“mỗi người dân là một hướng dẫn viên du lịch”* cởi mở, thân thiện, đón khách như đón người thân trở về.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo đột phá chiến lược, phát huy và khơi thông nguồn lực phát triển du lịch

- Xây dựng các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư và tạo thuận lợi về đất đai, giải phóng mặt bằng, tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi dài hạn,... để thu hút đầu tư phát triển các khu, điểm du lịch, khu dịch vụ du lịch, đặc biệt tại các khu vực có tiềm năng phát triển du lịch văn hóa - tâm linh và du lịch làng nghề. Tổ chức thực hiện các chính sách ưu đãi phát triển du lịch do Trung ương ban hành; khuyến khích người dân tham gia cung cấp dịch vụ du lịch, góp phần nâng cao thu nhập và bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống của địa phương.

- Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển du lịch, đào tạo nguồn nhân lực, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, xây dựng cơ sở lưu trú (homestay); công tác quảng bá, xúc tiến du lịch, tham gia hội chợ, sự kiện du lịch trong và ngoài nước.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo hướng giảm các thủ tục hành chính không cần thiết, rút ngắn thời gian thẩm định, cấp phép, phê duyệt dự án; tạo môi trường thuận lợi, thông thoáng, công khai, minh bạch để thu hút đầu tư, tạo điều kiện cho đầu tư vào lĩnh vực du lịch.

3. Phát triển hạ tầng đồng bộ, hình thành các trung tâm du lịch có sức cạnh tranh cao

- Phát triển đồng bộ hạ tầng giao thông, cảng hàng không, tuyến đường sắt, đường thủy, hạ tầng số, hạ tầng phục vụ du lịch tại các khu vực trọng điểm; hình thành các thiết chế văn hóa, không gian trải nghiệm và các tổ hợp dịch vụ mua sắm, dịch vụ du lịch hiện đại; thu hút đầu tư vào các dự án có tính động lực và sức lan tỏa. Nghiên cứu phát triển các chuỗi công trình dịch vụ - thương mại - du lịch hỗn

hợp dọc các trục giao thông quan trọng, tạo điểm nhấn về không gian kiến trúc, cảnh quan và dịch vụ, đồng thời hình thành các điểm dừng chân, mua sắm, ẩm thực, vui chơi, giải trí phục vụ khách du lịch.

- Huy động các nguồn lực xã hội nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng phục vụ trực tiếp trải nghiệm của du khách tại điểm đến, hạ tầng phục vụ lễ hội, sự kiện, hạ tầng vệ sinh môi trường, bãi đỗ xe, biển chỉ dẫn, nhà vệ sinh, trạm dừng nghỉ, nhà chờ, hạ tầng số, văn hóa, môi trường và các công trình dịch vụ hỗ trợ khách du lịch theo hướng đồng bộ, văn minh, an toàn, thân thiện.

- Đầu tư hạ tầng phục vụ kinh tế đêm, không gian đi bộ, bãi đỗ xe công cộng, hệ thống chiếu sáng, vệ sinh môi trường, biển chỉ dẫn, trung tâm hỗ trợ du khách tại các khu vực dự kiến phát triển sản phẩm du lịch đêm.

- Quy hoạch đất để thu hút các nhà đầu tư chiến lược tham gia phát triển các dự án động lực, khu phức hợp du lịch - văn hóa - thể thao - giải trí - mua sắm, khu nghỉ dưỡng chăm sóc sức khỏe, cơ sở lưu trú du lịch chất lượng cao, quy mô lớn theo hướng xanh, bền vững, hài hòa với cảnh quan và hệ sinh thái tự nhiên, bảo đảm quốc phòng an ninh và lợi ích của cộng đồng.

4. Phát triển thị trường, sản phẩm du lịch giá trị cao, nâng cao hiệu quả kinh tế du lịch

- Tăng cường công tác nghiên cứu, phân tích, dự báo thị trường và kế hoạch phát triển sản phẩm, thu hút thị trường khách du lịch đến năm 2030, định hướng đến năm 2045; ưu tiên các thị trường có khả năng chi tiêu cao, lưu trú dài ngày, đi du lịch quanh năm.

- Đẩy mạnh thu hút khách quốc tế có mức chi tiêu cao như: Khách cao cấp, lưu trú dài ngày, khách chuyên gia làm việc tại các khu công nghiệp, khách có nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo. Mở rộng các phân khúc khách du lịch hội nghị, hội thảo, triển lãm, sự kiện (MICE), chăm sóc sức khỏe, y tế, điện ảnh, chơi golf, thể thao, cộng đồng và phân bổ dòng khách tới các khu, điểm du lịch của thành phố. Phát triển du lịch mua sắm gắn với hàng Việt Nam chất lượng cao, hàng hóa được công nhận theo chương trình “mỗi xã một sản phẩm” (OCOP).

- Tập trung phát triển các nhóm sản phẩm du lịch đặc trưng, chủ lực và có giá trị gia tăng cao: Du lịch văn hóa - di sản - nghỉ dưỡng; Du lịch cộng đồng và làng nghề; Du lịch sinh thái, nông nghiệp - nông thôn; Du lịch nghỉ dưỡng, thể thao và golf; Du lịch công nghiệp và du lịch MICE; Du lịch sáng tạo gắn với công nghiệp văn hóa, kinh tế di sản và công nghệ số.

- Mở rộng phạm vi nhóm sản phẩm du lịch cộng đồng gắn với sinh thái nông nghiệp, nông thôn, làng nghề, trải nghiệm văn hóa bản địa. Phân đấu các địa phương có một sản phẩm du lịch đặc thù riêng.

- Khai thác và phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao, hệ thống di tích, di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch.

5. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác quảng bá, xúc tiến du lịch, xây dựng thương hiệu du lịch Bắc Ninh

- Đổi mới công tác xúc tiến, quảng bá du lịch, đặt trọng tâm thu hút khách có khả năng chi tiêu cao, lưu trú dài ngày. Xây dựng và triển khai thực hiện chương trình quảng bá, khuyến khích người dân đi du lịch nội thành theo hướng chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch liên kết phát triển du lịch với vùng Thủ đô và các địa phương để mở rộng không gian du lịch liên vùng. Xúc tiến mở rộng đường hướng kết nối với các đối tác, tổ chức du lịch quốc tế và khu vực.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, địa phương trong hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch. Tập trung các chương trình, sự kiện đối ngoại ở nước ngoài để quảng bá xúc tiến du lịch. Tổ chức thi sản phẩm lưu niệm du lịch Bắc Ninh để phục vụ công tác xúc tiến du lịch và công tác đối ngoại, ngoại giao văn hóa.

- Tăng cường quảng bá du lịch trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo chí Trung ương và địa phương. Ứng dụng truyền thông, marketing số trong phát triển du lịch.

- Đăng cai các hội nghị, sự kiện quốc gia, quốc tế về lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch nhằm thu hút khách du lịch.

- Đẩy mạnh xây dựng và phát triển thương hiệu du lịch “Bắc Ninh - Miền di sản” trở thành thương hiệu du lịch chủ đạo, có sức nhận diện trong nước và quốc tế, gắn với hệ giá trị văn hóa Kinh Bắc.

6. Phát triển nguồn nhân lực, doanh nghiệp và cộng đồng du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển mới

- Khuyến khích thành lập và phát triển các công ty du lịch có thương hiệu uy tín, năng lực quản trị hiện đại, sức cạnh tranh rộng, quốc tế, quản lý điểm đến, nền tảng du lịch nội địa, nền tảng lõi hành tích hợp, du lịch cao cấp và kinh tế đêm. Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất tổ chức gặp gỡ, đối thoại nhằm hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư, tổ chức, cá nhân tham gia kinh doanh lĩnh vực du lịch. Tạo môi trường kinh doanh cạnh tranh lành mạnh, minh bạch, từng bước chuẩn hóa, bảo đảm các điều kiện cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, cộng đồng dân cư hoạt động kinh doanh du lịch hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện tốt các chương trình xúc tiến liên kết, hợp tác mở rộng thị trường, kết nối tour du lịch. Thu hút các doanh nghiệp lớn tại các thị trường trọng điểm đến khảo sát, tuyên truyền, quảng bá về sản phẩm du lịch của thành phố phù

hợp với nhu cầu, thị hiếu của từng thị trường khách du lịch. Thúc đẩy liên kết vùng trong phát triển sản phẩm, hạ tầng, xúc tiến, đào tạo và chia sẻ dữ liệu.

- Coi trọng đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn phát triển nguồn nhân lực du lịch chuyên nghiệp và nguồn nhân lực tại địa phương. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho nhân lực làm việc trong lĩnh vực du lịch; hỗ trợ đào tạo kỹ năng cho lao động nông thôn, du lịch cộng đồng nhằm xây dựng đội ngũ nhân lực du lịch đáp ứng yêu cầu cả về số lượng, chất lượng, vững về chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, theo kịp sự phát triển công nghệ và chủ động, tự tin trong hội nhập quốc tế.

- Thúc đẩy chuyển dịch lao động từ khu vực nông nghiệp, nông thôn sang lĩnh vực du lịch; tạo sự chuyển biến, thay đổi nhận thức, ý thức của người dân trong phát triển du lịch, nhất là du lịch cộng đồng.

- Liên kết với các trường đào tạo chuyên ngành về du lịch đào tạo nguồn nhân lực. Có chính sách đãi ngộ để thu hút chuyên gia và nhân sự có chất lượng cao đến làm việc tại các địa bàn trọng điểm về phát triển du lịch.

- Khuyến khích doanh nghiệp tổ chức đào tạo tại chỗ và hợp tác với các cơ sở đào tạo về du lịch để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ quản lý, nhân viên và người lao động trong lĩnh vực du lịch.

7. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển du lịch thông minh

- Xây dựng, phát triển nền tảng số dùng chung lĩnh vực du lịch và cơ chế tích hợp, quản lý, khai thác và chia sẻ dữ liệu thống nhất, đồng bộ, an toàn, hiệu quả, từng bước theo thời gian thực giữa cơ quan quản lý nhà nước, địa phương, doanh nghiệp, hiệp hội nghề nghiệp và các chủ thể liên quan trong hệ sinh thái du lịch.

- Khuyến khích doanh nghiệp du lịch đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, hỗ trợ áp dụng các giải pháp quản trị, bán hàng, thanh toán không tiền mặt, cá nhân hóa dịch vụ; thúc đẩy hình thành hệ sinh thái du lịch số, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp địa phương. Ứng dụng công nghệ mới trong phát triển du lịch gắn với công nghiệp văn hóa, kinh tế di sản, kinh tế đêm, nâng cao chất lượng trải nghiệm du lịch, tạo động lực tăng trưởng mới.

- Từng bước số hóa cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý, xúc tiến du lịch; hỗ trợ tối ưu vận hành và nâng cao trải nghiệm du khách tại các khu, điểm du lịch.

- Bố trí nguồn lực phù hợp cho công tác chuyển đổi số trong phát triển du lịch, đồng bộ với nội dung chuyển đổi số do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì thực hiện, tránh tình trạng manh mún, lãng phí nguồn lực.

8. Đổi mới phương thức quản trị du lịch, nâng cao chất lượng điểm đến du lịch xanh, thông minh, an toàn, bền vững

- Nâng cao năng lực quản trị du lịch hiện đại, bền vững thông qua cơ chế điều phối và liên kết đa ngành. Thực hiện quản lý nhà nước về du lịch từ thành phố đến cấp xã theo hướng tập trung quản trị, thực hiện số hóa, ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy thương mại điện tử trong du lịch; khuyến khích mô hình cạnh tranh bằng chất lượng, mô hình du lịch xanh, kinh tế tuần hoàn. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan các cấp trong tổ chức triển khai, quản lý hoạt động du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch trong tình hình mới.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về du lịch, tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch đã được phê duyệt. Tổ chức, quản lý tốt hoạt động kinh doanh du lịch trên địa bàn; tăng cường kiểm tra các hoạt động kinh doanh du lịch; tổ chức giám sát chặt chẽ các dự án đầu tư vào các khu vực có tiềm năng phát triển; chú trọng, giữ gìn, bảo tồn các tài nguyên tự nhiên, nhân văn vật thể và phi vật thể, bảo đảm việc phát triển các dự án song không phá vỡ cảnh quan tự nhiên, không gây ô nhiễm môi trường; kiên quyết xử lý các vi phạm pháp luật trong hoạt động du lịch.

- Phát triển hệ thống điểm đến, sản phẩm và dịch vụ du lịch xanh. Ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư hạ tầng thu gom, xử lý nước thải, rác thải rắn và giảm thiểu rác thải nhựa; đồng thời đẩy mạnh bảo tồn di sản tại các khu, điểm du lịch, bảo vệ cảnh quan, môi trường du lịch. Quản trị hệ thống du lịch dựa trên đánh giá năng lực phát triển điểm đến du lịch gắn với các tiêu chí về khách du lịch, tổng thu, mức chi tiêu, thời gian lưu trú, chất lượng điểm đến, an toàn, môi trường, chuyển đổi số và mức độ hài lòng của du khách.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW và Kế hoạch này bảo đảm kịp thời, thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị. Thực hiện kiểm tra, đánh giá hằng năm; định kỳ sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện theo quy định.

2. Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì, phối hợp với Đảng ủy UBND thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 26-NQ/TW và Kế hoạch này trong Đảng bộ thành phố. Định hướng, chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông xây dựng kế hoạch tuyên truyền về công tác phát triển du lịch của thành phố thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm thống nhất về nội dung và hiệu quả trong triển khai thực hiện.

3. Đảng ủy UBND thành phố lãnh đạo, chỉ đạo UBND thành phố cụ thể hóa nhiệm vụ thành các chương trình, kế hoạch (dài hạn, trung hạn và hằng năm); xác định

rõ mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể, lộ trình thực hiện, phân công rõ trách nhiệm và bảo đảm nguồn lực để triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 26-NQ/TW và Kế hoạch này gắn với Đề án số 17-ĐA/TU ngày 28/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (nay là Ban Thường vụ Thành ủy) về tổng thể phát triển du lịch tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026 - 2030. Tham mưu định hướng chủ trương lớn, nhiệm vụ trọng tâm về công tác phát triển du lịch từng giai đoạn. Chỉ đạo các cơ quan, sở, ban, ngành, UBND xã, phường triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo chức năng, nhiệm vụ được giao; hằng năm, đánh giá phát triển du lịch tại địa phương là một trong tiêu chí để đánh giá người đứng đầu các xã, phường.

4. Đảng ủy HĐND thành phố lãnh đạo, chỉ đạo việc nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền nhằm thể chế hóa đầy đủ, kịp thời Nghị quyết số 26-NQ/TW và Kế hoạch này. Phối hợp với Đảng ủy UBND thành phố rà soát, hoàn thiện các chính sách liên quan.

5. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể thành phố lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW và Kế hoạch này. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội và tham gia xây dựng cơ chế, chính sách phát triển du lịch.

Giao Đảng ủy UBND thành phố chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy, Văn phòng Thành ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW và Kế hoạch này; tham mưu sơ kết, tổng kết; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Thành ủy theo quy định.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (báo cáo);
- Đảng ủy Chính phủ (báo cáo);
- Đảng ủy Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (báo cáo);
- HĐND, UBND thành phố;
- Các cơ quan, sở, ban, ngành thành phố;
- Các đảng ủy trực thuộc Thành ủy;
- Các đồng chí Thành ủy viên;
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Nguyễn Thị Hương

DANH MỤC
CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM PHÁT TRIỂN DU LỊCH GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
(kèm theo Kế hoạch số 84-KH/TU ngày 24/9/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy)

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện (Đảng ủy UBND thành phố lãnh đạo UBND thành phố chỉ đạo thực hiện)	Nguồn vốn	Thời gian
1	Hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển du lịch	Tạo môi trường thuận lợi để huy động các nguồn lực đầu tư, thúc đẩy phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của thành phố	Rà soát, xây dựng và tham mưu ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển du lịch; chính sách thu hút đầu tư; chính sách phát triển du lịch cộng đồng, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, làng nghề truyền thống	Các sở, ngành liên quan	Ngân sách nhà nước	2026 - 2030
2	Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch	Từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng du lịch đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch bền vững	Ưu tiên đầu tư hạ tầng giao thông kết nối các khu, điểm du lịch; bãi đỗ xe, biển chỉ dẫn, công trình vệ sinh công cộng, hạ tầng số; khuyến khích đầu tư cơ sở lưu trú, thương mại, vui chơi giải trí và dịch vụ du lịch chất lượng cao	Sở Xây dựng chủ trì; các sở, ngành, địa phương liên quan phối hợp	Ngân sách nhà nước, xã hội hóa	2026 - 2030
3	Xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng	Hình thành hệ thống sản phẩm du lịch đặc sắc, mang đậm bản sắc văn hóa Kinh Bắc, có sức cạnh tranh cao	Phát triển các sản phẩm du lịch văn hóa, tâm linh, lễ hội, làng nghề, trải nghiệm cộng đồng; xây dựng các tour, tuyến du lịch chuyên đề gắn với dân ca Quan họ, tranh Đông Hồ, hệ thống di tích lịch sử - văn hóa và các giá trị văn hóa đặc sắc của thành phố	Các sở, ngành; các địa phương, doanh nghiệp	Ngân sách nhà nước, xã hội hóa	2026 - 2030

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện (Đảng ủy UBND thành phố lãnh đạo UBND thành phố chỉ đạo thực hiện)	Nguồn vốn	Thời gian
4	Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phục vụ phát triển du lịch	Gắn bảo tồn di sản với khai thác du lịch bền vững; nâng cao giá trị và sức hấp dẫn của điểm đến	Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể; các di tích lịch sử - văn hóa, lễ hội truyền thống, làng nghề... để xây dựng các sản phẩm du lịch gắn với di sản văn hóa Kinh Bắc	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì; các địa phương phối hợp	Ngân sách nhà nước, xã hội hóa	2026 - 2030
5	Phát triển nguồn nhân lực du lịch	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch trong tình hình mới	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý nhà nước về du lịch; đào tạo nghiệp vụ, ngoại ngữ, kỹ năng số cho lực lượng lao động trong ngành du lịch; hỗ trợ đào tạo: Các mô hình du lịch cộng đồng, hướng dẫn viên, các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch	Sở Nội vụ chủ trì; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở đào tạo, doanh nghiệp phối hợp	Ngân sách nhà nước, xã hội hóa	2026 - 2030
6	Xúc tiến quảng bá và xây dựng thương hiệu du lịch Bắc Ninh	Đẩy mạnh nghiên cứu thị trường, tuyên truyền và quảng bá nhằm tìm kiếm, thúc đẩy cơ hội phát triển và thu hút khách du lịch đến Bắc Ninh	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quảng bá du lịch trên hệ thống các phương tiện truyền thông đại chúng, cơ quan báo chí Trung ương và địa phương; quảng bá trên các hãng vận chuyển (hàng không, tàu hỏa, tàu thủy...); phát hành các ấn phẩm, vật phẩm xúc tiến du lịch; ứng dụng nền tảng số trong quảng bá du lịch; tổ chức các hoạt động hội nghị, hội thảo, hội chợ du lịch, hội thi nghiệp vụ du lịch, liên hoan ẩm thực; tổ chức các đoàn khảo sát đánh giá tài nguyên,	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì; các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp phối hợp	Ngân sách nhà nước, xã hội hóa	2026 - 2030

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện (Đảng ủy UBND thành phố lãnh đạo UBND thành phố chỉ đạo thực hiện)	Nguồn vốn	Thời gian
			xây dựng sản phẩm du lịch; tổ chức giới thiệu các sản phẩm du lịch mới; tổ chức các hoạt động liên kết phát triển du lịch; tổ chức các hoạt động kích cầu du lịch...			
7	Tăng cường liên kết hợp tác phát triển du lịch	Mở rộng không gian du lịch, hình thành chuỗi sản phẩm và tour, tuyến liên vùng	Tăng cường liên kết với vùng Thủ đô và các địa phương để thúc đẩy phát triển sản phẩm liên vùng, xúc tiến quảng bá, đào tạo nguồn nhân lực và kết nối thị trường khách du lịch	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì; các sở, ngành liên quan phối hợp	Ngân sách nhà nước, xã hội hóa	2026 - 2030
8	Phát triển khu du lịch trọng điểm của thành phố theo định hướng đạt tiêu chí Khu du lịch quốc gia	Tạo động lực để hình thành cực tăng trưởng, xây dựng điểm đến trọng điểm của du lịch Bắc Ninh	Tập trung nguồn lực đầu tư, thu hút nhà đầu tư chiến lược; hoàn thiện hạ tầng, sản phẩm và dịch vụ du lịch tại khu vực được lựa chọn; từng bước đáp ứng các tiêu chí Khu du lịch quốc gia theo quy định	Sở Tài chính chủ trì; các sở, ngành, địa phương liên quan phối hợp	Ngân sách nhà nước, xã hội hóa	2027-2030
9	Chuyển đổi số và chuyển đổi xanh trong phát triển du lịch	Nâng cao hiệu quả quản lý, chất lượng dịch vụ và trải nghiệm cho du khách; phát triển du lịch bền vững	Ứng dụng công nghệ số trong quản lý, quảng bá và cung cấp dịch vụ du lịch; xây dựng cơ sở dữ liệu du lịch; phát triển điểm đến thông minh; thúc đẩy các mô hình du lịch xanh, giảm phát thải và bảo vệ môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan phối hợp	Ngân sách nhà nước, xã hội hóa	2026-2030

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Đơn vị thực hiện (Đảng ủy UBND thành phố lãnh đạo UBND thành phố chỉ đạo thực hiện)	Nguồn vốn	Thời gian
10	Chuẩn bị các điều kiện để đăng cai Năm Du lịch Quốc gia năm 2029	Tạo bước đột phá trong quảng bá hình ảnh, thu hút đầu tư và phát triển du lịch Bắc Ninh	Xây dựng kế hoạch tổng thể; chuẩn bị cơ sở vật chất kỹ thuật, sản phẩm du lịch, nguồn nhân lực và các điều kiện cần thiết để đề xuất, đăng cai và tổ chức thành công Năm Du lịch Quốc gia 2029 khi được cấp có thẩm quyền chấp thuận	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì; các sở, ngành, địa phương liên quan phối hợp	Ngân sách nhà nước, xã hội hóa	2027-2029